

Bản án số: **30 /2021/HSST**

Ngày: 25/5/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN TP. HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Thùy.
Các Hội thẩm nhân dân 1/ Ông Hà Nguyễn Minh Nam;
2/ Bà Nguyễn Phạm Bích Ngân.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Phượng – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2021/TLST – HS ngày 12/4/2021 đối với bị cáo:

TRẦN QUANG L; giới tính: nam; sinh năm 1989 tại Tp. Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký HKTT: 194/43/5 Đường B, Phường H, quận S, Tp. Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Không nơi trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Trần Văn H (chết); Con bà: Ngô Thị T (chết); Hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con; nhân thân: Ngày 24/6/2015, bị TAND quận T, Tp. Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng; Ngày 14/11/2016 bị TAND quận T, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 04 tháng 23 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tiền án: Ngày 30/3/2018, bị TAND quận P, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 15/11/2019 bị TAND quận V, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/8/2020, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam: 25/12/2020.

*** Người bị hại: Ông Phạm Huy A**, sinh năm 1998.

Địa chỉ: 98/9 Đường C, Phường N, quận P, Tp. Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/12/2020, bị cáo Trần Quang L đi bộ một mình đến nhà số 98/9 Đường C, Phường N, quận P thì nhìn thấy có 01 xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 54F1 – 9146 của ông Phạm Huy A đang dựng bên hông trái nhà, không có người trông coi nên L nảy sinh ý định trộm cắp. L liền đi đến phía bên phải xe, lấy bộ đoản đã chuẩn bị sẵn trong túi quần ra bẻ khóa xe. Sau khi bẻ khóa xong, L cất bộ đoản vào trong túi quần định dắt xe đi thì còi báo động trên xe hú lên. Thấy vậy, L hoảng sợ bỏ chạy thì bị ông A cùng người dân truy đuổi bắt được đưa về Công an Phường N, quận P làm việc. Tại đây, L khai nhận toàn bộ sự việc như đã nêu trên.

Theo Kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 28/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân quận P kết luận: “01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu đen – xám, biển số 54F1 – 9146 đã qua sử dụng trị giá 8.000.000 đồng”.

Vật chứng thu giữ: 01 xe Honda Wave màu đen – xám, biển số 54F1 – 9146 (đã được thu hồi trả cho người bị hại); 02 đoản kim loại; 01 áo sơ mi dài tay và 01 điện thoại di động.

Tại bản cáo trạng số 26/CT – VKS.PN ngày 05 tháng 04 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo Trần Quang L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận phát biểu và kết luận cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 02 cái đoản và 01 chiếc áo sơ mi dài tay; riêng đối với chiếc điện thoại di động hiệu samsung thu giữ của bị cáo thì đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, người làm chứng và các chứng cứ khác có được trong quá trình điều tra vụ án nên có đủ cơ sở kết luận hành vi: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/12/2020, bị cáo đã có hành vi lén lút, lợi dụng sự sơ hở của anh A khi để chiếc xe gắn máy hiệu Honda Wave biển số 54F1 – 9146 bên hông trái nhà số 98/9 Đường C, Phường N, quận P, bị cáo đã dùng đoạn dây đeo theo sẵn trong người phá khóa xe, định dắt đi bán kiếm tiền tiêu xài thì còi báo động chống trộm của xe kêu, làm bị cáo hoảng sợ bỏ chạy. Việc chưa chiếm đoạt được xe là nằm ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Theo Kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận P ngày 28/12/2020 kết luận: “01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu đen – xám, biển số 54F1 – 9146 đã qua sử dụng trị giá 8.000.000 đồng”. Do đó, đã có đủ căn cứ kết luận hành vi như đã nêu trên của bị cáo là phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét, bị cáo hiện có 02 tiền án, cụ thể: Ngày 30/3/2018, bị TAND quận P, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 15/11/2019 bị TAND quận V, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tại bản án số 181/2019/HSST ngày 15/11/2019 của TAND quận V khi xét xử đã xác định tình tiết tăng nặng “tái phạm” đối với bị cáo và bản án này bị cáo chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt là “tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự do “đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 của Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương.

Xét, bị cáo còn là người có nhân thân xấu, cụ thể: ngày 24/6/2015, bị TAND quận T, Tp. Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng; Ngày 14/11/2016 bị TAND quận T, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau mỗi lần phạm tội, bị pháp luật trừng trị nhưng bị cáo không biết tu sửa bản thân, tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên lần phạm tội này cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc nhằm giáo dục, răn đe và đảm bảo công tác phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải để áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm cho bị cáo một phần hình phạt lẽ ra bị cáo phải chịu.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt của chị ông Phạm Huy A là chiếc xe gắn máy hiệu Hoda Wave biển số 54F1 - 9146, đã qua sử dụng có giá trị là 8.000.000 đồng. Chiếc xe này hiện đã được thu hồi trả lại cho ông A. Ông A đã nhận lại đầy đủ và không có ý kiến gì thêm đối với phần chiếc khóa xe bị hỏng nên phần trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 đoạn kim loại 01 đầu nhọn đẹp, một đầu hình lục giác dài 08cm; 01 đoạn kim loại màu vàng dài khoảng 4,8cm, hai đầu hình vuông, có 04 chấm tròn, ở giữa có 01 lỗ tròn là những công cụ phạm tội và 01 (một) áo sơ mi tay dài màu trắng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 điện thoại di động Samsung màu đen thu giữ của bị cáo. Bị cáo khai dùng để liên lạc cá nhân, trong đó có việc gọi điện cho đối tượng tên M (không rõ lai lịch) hỏi mượn bộ đoản. Xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo **Trần Quang L phạm tội “Trộm cắp tài sản”**.

[2]. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm b khoản 2 Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Bị cáo Trần Quang L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2020.**

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

[4]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:
- + 01 (một) đoạn kim loại 01 đầu nhọn đẹp, một đầu lục giác dài 08cm;
- + 01 (một) đoạn kim loại màu vàng dài 4,8cm, hai đầu hình vuông có 04 chấm tròn, ở giữa có 01 lỗ tròn;
- + 01 (một) áo sơ mi tay dài màu trắng.
- Trả lại cho bị cáo Trần Quang L: 01 (một) điện thoại di động Samsung màu đen, số imei : 353415087935709; imei : 353416087935707; simcard số: 0773105621.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh).

[5]. Về án phí: áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Quang L phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án để xin xét xử phúc thẩm.

Ông A có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q. Phú Nhuận;
- Thi hành án Q. Phú Nhuận;
- Công an Q. Phú Nhuận;
- P.PC27-CATP;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- Lưu hồ sơ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Mai Thùy